TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 52/2019/HS-ST Ngày: 27/11/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Hoa – Bà Trần Thị Oanh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS, ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Sùng A P - Sinh năm 1962;

Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã D, huyện M, tỉnh YB; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng Giàng S và bà: Lý Thị X (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: Lý Thị Ch – Sinh năm: 1965 và 05 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 78-QĐ/UBKTHU ngày 24/7/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy M, YB.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2019, tạm giam từ ngày 24/7/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A S - Sinh năm: 1992
Địa chỉ: Bản H, xã D, huyện M, tỉnh YB (có mặt).

- Người chứng kiến: Hoàng Văn Th – Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 18/7/2019 tại Bản N, xã M huyện Than Uyên, Lai Châu, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang đối với Sùng A P sinh năm: 1962, trú tại Bản H, xã D, huyện M, tỉnh YB về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* . Vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine *(phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng)* có khối lượng 18,63 gam, tạm giữ 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21G1-106.13; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 túi giả da màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Tại Cơ quan điều tra, Sùng A P khai nhận: Sùng A P là người nghiện chất ma túy (loại Heroine). Sáng ngày 18/7/2019, P và vợ Lý Thị Chu (sinh năm: 1965) rủ nhau sang huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tìm mua vải về may quần áo. Sùng A P điều khiển xe mô tô, mang biển kiểm soát 21G1-106.13 chở Chu đi từ Bản H, xã D, huyện M, tỉnh YB sang huyện Than Uyên, Lai Châu. Khi đi đến Bản Đ, xã M, huyện Than Uyên, P dừng xe để Chu đi vệ sinh còn P một mình đi vào trong bản Nà Đình tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Nà Đình, P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch nói có Heroine bán. P mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 5.000.000 đồng (đây là tiền P mang từ nhà để mua vải). Mua được Heroine, P cất giấu vào trong túi giả da màu nâu đeo trên người rồi quay lại gặp Chu nhưng không nói cho Chu biết việc mua và tàng trữ trái phép Heroine. Sau đó, P tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Chu đi về Bản N, xã M, huyện Than Uyên. Sau khi ăn phở tại bản Ngã Ba, Sùng A P mang xe mô tô đi sửa chữa thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 18,63 gam Heroine.

Ngày 18/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật chứng là số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Sùng A P gửi giám định. Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 18/7/2019 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Sùng A P cân xác định có khối lượng 18,63 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 352 ngày 22/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số chất bột, màu trắng thu giữ của Sùng A P gửi giám định là ma túy; loại Heroine"*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 18,56 gam Heroine, tạm giữ 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21G1-106.13; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 túi giả damàu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Sùng A P; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang Sùng A P, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng A P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sùng A P từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (18/7/2019).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, kết luận giám định, các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Sùng A P là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 18/7/2019, tại Bản Đ, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Sùng A P đã mua trái phép 18,63 gam Heroine với giá 5.000.000 đồng, mục đích sử dụng. Hồi 14 giờ cùng ngày, tại Bản N, xã M, Sùng A P bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 18,63 gam Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Sùng A P thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung được quy định tại điểm

gkhoản 2 điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sùng A P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội tàng trữ 18,63 gam Heroine nhằm đáp ứng nhu cầu không chính đáng của bản thân. Với khối lượng Heroine như trên, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Mặc dù bị cáo Sùng A P chưa có tiền án, tiền sự gì, là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, lẽ ra bị cáo phải gương mẫu và tuyên truyền cho nhân dân về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, mắc vào tệ nạn xã hội. Để có ma túy sử dụng bị cáo P đã bất chấp sự lên án của xã hội và các quy định của pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, lao động sớm trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng mang tính đấu tranh, phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh tội phạm và tệ nạn ma túy hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 18,56 gam , 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21G1-106.13; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 túi giả da màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Sùng A P; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang Sùng A P.

- 18,56 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi giả da màu nâu, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21G1-106.13; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô được xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo Sùng A P; được mua từ tiền của gia đình làm thuê mà có được, khi Sùng A P lấy phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội gia đình không biết. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo Sùng A P mà đại diện là anh Sùng A S là phù hợp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo Sùng A P.

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Sùng A P khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lý Thị Chu, quá trình điều tra xác định, việc Sùng A P tàng trữ trái phép Heroine, Chu không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sùng A P là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế có điều kiện khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Sùng A P** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* .

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Sùng A P 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại cho anh Sùng A S 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21G1-106.13; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 18,56 gam Heroine; 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 01 bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi giả da màu nâu.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2019)

3. Về án phí: Căn cứ điều 135 – Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lâm Thị Hoa	**Trần Thị Oanh**	**Lương Thị Mỹ Hằng**

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Lâm **Lâm Thị Hoa** **Lương Thị Mỹ Hằng**